

Bản án số: 75/2021/HSST

Ngày: 24/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Thanh Hùng**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình**

Ông **Ngô Văn Sỹ**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Khuất Duy Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đức Thắng** - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2021/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lương T**; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 16 tháng 10 năm 1995 tại TP Đà Nẵng; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 51, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Cha: Ông Lương H (sinh năm 1957); Mẹ: Bà Nguyễn Thị L (sinh năm 1955); Gia đình có 02 người con, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 16/4/2019, Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử phạt hành chính số 422/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt ngày 03/12/2019.

Ngày 15/5/2020, UBND phường An Khê ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 08/QĐ-UBND, thời hạn 03 tháng từ ngày 15/5/2020 đến ngày 15/8/2020, chấp hành xong ngày 15/8/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25.5.2021, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 19h45' ngày 22/4/2021, tại trước số nhà 66 đường Nguyễn Huy Tưởng, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Lực lượng 911 Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Liên Chiểu và Công an phường Hòa Minh kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang Lương T đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra, từ lời khai nhận của T cùng các vật chứng thu giữ xác định: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, chiều ngày 22/4/2021 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AirBlade, BKS: 43F1-483.27 đi đến trước cổng khu công nghiệp Điện Nam, Điện Ngọc, tỉnh Quảng Nam để mua ma túy đá. Tại đây, T mua một nam thanh niên (không xác định lai lịch) một gói ma túy đá với giá 500.000đ. Sau khi nhận tiền, nam thanh niên này đưa ma túy và một nỏ thủy tinh cho T. Mua ma túy xong, T thuê một phòng tại nhà nghỉ gần đó, bỏ hết số ma túy này vào nỏ thủy tinh rồi sử dụng một mình. Sau khi sử dụng, T thấy trong nỏ vẫn còn ma túy nên bỏ nỏ thủy tinh vào bao ni lông, treo lên xe mô tô đi về phía bên xe Trung tâm thành phố Đà Nẵng. Đến 19h45' ngày 22/4/2021, khi đi đến trước số nhà 66 đường Nguyễn Huy Tưởng, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, T bị phát hiện như đã nêu trên.

Tang vật tạm giữ của T:

01 nỏ thủy tinh bên trong đáy nỏ có chứa chất rắn, màu trắng nghi là ma túy, đã được niêm phong theo quy định, ký hiệu A;

01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, BKS: 43F1-483.27;

01 CMND mang tên Lương T.

\* Theo kết luận giám định số: 501/C09C-Đ2 ngày 27/4/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Đà Nẵng Viện Khoa học hình sự kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là 0,12 gam.

Tại bản cáo trạng số: 83/CT-VKS ngày 06.9.2021 bị cáo Lương T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương T từ 15 đến 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng như đã đề cập tại bản cáo trạng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Liên Chiểu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lương T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu: Lúc 19h45’ ngày 22/4/2021, tại trước số nhà 66 đường Nguyễn Huy Tưởng, P. Hòa Minh, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Lực lượng 911 Công an thành phố Đà Nẵng phối hợp với đội CSĐTTP về ma túy Công an quận Liên Chiểu và Công an phường Hòa Minh kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang Lương T tàng trữ trái phép 0,12 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Như vậy, hành vi của bị cáo Lương T đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 83/CT-VKS ngày 06.9.2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và phát triển nòi giống của dân tộc Việt Nam nhưng

bị cáo T vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Lương T thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử để áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm để giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Lương T từng tham gia nghĩa vụ quân sự, đã có quyết định xuất ngũ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo T không có thu nhập ổn định và không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo T.

[4] Về xử lý vật chứng:

Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh bên trong đáy nỏ có chứa chất rắn, màu trắng không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy;

01 CMND mang tên Lương T không liên quan đến việc phạm tội, nên Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Lương T;

Đối với Xe mô tô hiệu Honda Air Blade, BKS: 43F1-483.27, qua điều tra xác định đứng tên chủ sở hữu là chị Nguyễn Đỗ Thanh T, địa chỉ: Tổ 114, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bị cáo Lương T khai nhận mượn xe này của chị Nguyễn Thị Thùy Nhung, địa chỉ: Số 33 đường Hòa Minh 4, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bị cáo dùng xe mô tô đi mua ma túy chị Nhung, chị Hương không biết việc này. Qua xác minh tại địa chỉ nêu trên, chị T có đăng ký hộ khẩu nhưng hiện không có mặt tại địa phương, tại địa chỉ: đường Hòa Minh 4, phường M, quận C, thành phố Đà Nẵng không có ai tên Nguyễn Thị Thùy Nhung. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Bị cáo Lương T phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương T 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25.5.2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy còn lại sau giám định, 01 vỏ thủy tinh bên trong đáy vỏ có chứa chất rắn màu trắng.

Trả lại: 01 CMND mang tên Lương T.

*(Toàn bộ tang vật nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/9/2021).*

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lương T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Viện KSND q. Liên Chiểu;
- Viện KSND TP. Đà Nẵng;
- Công an q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Thanh Hùng**







## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**











